TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2026/HNGĐ - ST
Ngày: 27/01/2026
V/v: "Ly hôn, giải quyết việc nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Hải
2. Ông Trần Văn Dương
- *Thư ký phiên toà*: Bà Võ Thùy Trang - Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 95/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2026/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn*:** Chị Cao Thị H - sinh năm 1985
Địa chỉ: K, phường V, tỉnh Nghệ An. (Có mặt đơn xin xét xử vắng mặt).
- Bị đơn: Anh Hoàng Văn Q - sinh năm 1983
Địa chỉ: Làng C, xã N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn và trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Cao Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn Q có đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 03 năm 2011 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (nay là xã N, tỉnh Nghệ An). Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Chị H nhận thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng đã không còn nên chị đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn Q.

Về con chung: Chị và anh Hoàng Văn Q có ba con chung là Hoàng Cao Thùy T, sinh ngày 09 tháng 03 nặm 2012; Hoàng Cao Gia B, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2014;

Hoàng Cao Công T1, sinh ngày 06 tháng 09 năm 2016. Ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng ba con chung và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Hoàng Văn Q:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh Q biết đồng thời tống đạt các tài liệu, giấy triệu tập hợp lệ cho anh Q nhưng anh Q không có mặt để giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết các tài liệu, chứng cứ cho anh Q theo đúng quy định tại điều 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án đã thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án: Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định tại điều 51, điều 236, điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Cao Thị H là cho ly hôn với anh Hoàng Văn Q; Việc nuôi con: đề nghị hội đồng xét xử giao ba con chung là Hoàng Cao Thùy T, sinh ngày 09 tháng 03 nặm 2012; Hoàng Cao Gia B, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2014; Hoàng Cao Công T1, sinh ngày 06 tháng 09 năm 2016 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành; Về việc cấp dưỡng nuôi con: chị H không yêu cầu nên không có đề nghị gì; Về án phí: Nguyên đơn chị Cao Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Nguyên đơn chị Cao Thị H có nơi cư trú tại xóm F, phường V, tỉnh Nghệ An yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Văn Q là bị đơn có nơi cư trú tại làng C, xã N, tỉnh Nghệ An do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

- *Về việc xét xử vắng mặt của các đương sự:*

Đối với nguyên đơn chị Cao Thị H, quá trình giải quyết vụ án chị H có mặt và có bản khai trình bày các ý kiến của mình và có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt.

Đối với bị đơn anh Hoàng Văn Q có hộ khẩu thường trú tại làng C, xã N, tỉnh Nghệ An quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh Q biết đồng thời tống đạt các tài liệu, giấy triệu tập hợp lệ cho anh Q, các giấy báo của Toà án đã được giao cho thân nhân của anh Q là bà Cấn Thị N mẹ anh Q. Anh Q biết thời gian, địa điểm đến Toà án để giải quyết vụ án nhưng anh Q không đến và không có ý kiến gì. Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết các tài liệu, chứng cứ cho anh Q theo đúng quy định tại điều 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị H và anh Hoàng Văn Q có đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 03 năm 2011 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (nay là xã N- tỉnh Nghệ An). Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không còn tình cảm với nhau và không quan tâm đến nhau nữa. Xét thấy tình cảm giữa chị H và anh Q không còn, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị H.

2.2. Về con chung: Chị Cao Thị H và anh Hoàng Văn Q có ba con chung là Hoàng Cao Thùy T, sinh ngày 09 tháng 03 nặm 2012; Hoàng Cao Gia B, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2014; Hoàng Cao Công T1, sinh ngày 06 tháng 09 năm 2016. Quá trình anh chị sống ly thân, chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ba con chung. Các con chung đều có đơn trình bày nguyện vọng là được ở với me. Để đảm bảo quyền lợi cho các con chung hội đồng xét xử thấy rằng giao ba con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành là phù hợp.

2.3. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q do chị H không yêu cầu.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Cao Thị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn chị Cao Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; điểm a, b khoản 2 điều 227, điểm a, b khoản 1 điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 56; điều 58; điều 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Cao Thị H.

1.Về hôn nhân: Cho chị Cao Thị H ly hôn với anh Hoàng Văn Q.

2.Việc nuôi con: Giao ba con chung là Hoàng Cao Thùy T, sinh ngày 09 tháng 03 nặm 2012; Hoàng Cao Gia B, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2014; Hoàng Cao Công T1, sinh ngày 06 tháng 09 năm 2016 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q do chị H không yêu cầu.

Anh Q có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật thì có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án chị Cao Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001697 ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

4. Nguyên đơn chị Cao Thị H có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Hoàng Văn Q có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND khu vực 8
- THADS tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã Nghĩa Lâm (nơi ĐKKH).
- Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hương